

Số: 181/2024/QĐST-VHNGĐ

Thủ Dầu Một, ngày 12 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG.**

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 240/2024/TLST-VHNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, giữa:

*Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:*

- Bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm: 1987; địa chỉ thường trú: xóm I, thôn M, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ liên hệ: số C đường C, tổ F, khu phố D, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Ông Bùi Công H1, sinh năm: 1987; địa chỉ thường trú: thôn T, xã Í, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; địa chỉ liên hệ: số I đường C, tổ C, khu E, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04/9/2024, bà Nguyễn Thị Bích H và ông Bùi Công H1 đều thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên bà H và ông H1 yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, việc thật sự tự nguyện ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, bà H và ông H1 có 01 (một) con chung là cháu Bùi Nghi Ánh H2, sinh ngày 30/10/2021. Sau khi ly hôn, bà H và ông H1 thỏa thuận giao cháu H2 cho bà H trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà H và ông H1 tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông H1 thống nhất không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Bích H và ông Bùi Công H1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí bà H đã nộp và nộp thay ông H1 theo biên lai thu số 0002474 ngày 22/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Bích H và ông Bùi Công H1 thuận tình ly hôn.

[1.2] Về con chung: Giao con chung là cháu Bùi Nghi Ánh H2, sinh ngày 30/10/2021 cho bà Nguyễn Thị Bích H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

[1.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Nguyễn Thị Bích H và ông Bùi Công H1 tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Vì quyền lợi hợp pháp của con, Tòa án có thể thay đổi người nuôi con, giải quyết việc cấp dưỡng cho con theo quy định của pháp luật.

[1.4] Về tài sản chung, nợ chung Bà Nguyễn Thị Bích H và ông Bùi Công H1 thống nhất không tranh chấp, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Bích H và ông Bùi Công H1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí bà H đã nộp và nộp thay ông H1 theo biên lai thu số 0002474 ngày 22/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- UBND xã Ích Hậu, huyện Hậu Lộc, tỉnh Hà Tĩnh (GCNKH số 07 ngày 03/02/2021).
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Ái Ngân**